TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Bản án số:**142/2025/HSST** Ngày: **25/11/2025**	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Thế Ngọc và bà Bùi Thị Mai**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Cán bộ Toà án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Tô Quốc Hải- Kiểm sát viên**

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2025/HSST ngày 06/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/QĐXXST- HS ngày 11/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1994; Nơi thường trú và trú tại: Thôn V, xã Đ, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn G; Con bà: Trần Thị T

Theo danh chỉ bản số 2184 ngày 21/08/2025 của Công an thành phố Hà Nội lập và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 29/07/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/07/2025, Nguyễn Văn S điều khiểu máy xúc gửi tại công trình ở thôn Cổ Châu, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Sau khi làm việc xong, do vướng đống đất và thời gian đã muộn nên S không điều khiển máy xúc về vị trí cất giữ như hàng ngày. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, trú tại: Thôn N, xã P, thành phố Hà Nội là chủ máy xúc yêu cầu S điều khiển máy xúc về vị trí cất giữ. Sau đó, S lái máy xúc về vị trí theo yêu cầu của anh K và nhắn tin cho anh K xin nghỉ việc, S trả chìa khóa máy xúc cho anh K nhưng anh K không nhận và hẹn S sáng hôm sau nói chuyện.

Sau khi nói chuyện với anh K xong, S thấy bức xúc nên đi về nhà tại thôn Vân Nghệ, xã Đức Hợp, tỉnh Hưng Yên lấy 01 túi vải bên trong đựng 01 khẩu súng tự chế, bắn đạn chì. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 16P5- 2126 mang túi vải đựng súng đến nhà anh K. Trên đường đi, S gọi điện đe dọa sẽ đến tìm anh K. Khi đến cổng nhà anh K, S gọi nhưng anh K không ra mà bảo vợ ra nói với S là anh K không có nhà. Do gọi điện nhiều lần mà anh K không ra nên S lấy khẩu súng trong túi vải ra, kéo lên hơi nhưng không lắp đạn, hướng đầu súng xuống dưới đường bê tông và bóp cò 02 lần làm súng nổ phịch, phịch với ý định dọa anh K. Sau đó S bỏ đi đến khu vực đường liên xã thuộc thôn Nam Phú, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội thì gặp tổ tuần tra Công an xã Phú Xuyên, sợ bị phát hiện S bỏ lại xe mô tô, túi vải. S mang theo súng bỏ chạy về nhà và cất giấu súng tại nhà hoang bên cạnh. Đến ngày 28/07/2025, S đến Công an xã Phú Xuyên đầu thú.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn S, gồm:

- Tại hiện trường vụ việc:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 16P5- 2126.

+ 01 túi vải màu đen kích thước khoảng (120 x 30 x 08)cm, bên trong có 02 hộp nhựa màu đen có cùng kích thước đường đáy 06 cm, cao 03 cm chứa tổng số 139 vật kim loại có hình trụ tròn (01 hộp chứa 29 vật kim loại, 01 hộp chứa 110 vật kim loại) nghi là đạn vũ khí quân dụng.

- Nguyễn Văn S tự nguyện giao nộp: 01 mẫu vật bằng kim loại dạng súng tự chế màu đen, trên thân súng có chữ "Airforce 2305 made in USA" chiều dài súng 120cm, chiều rộng từ 02cm - 26cm, nòng súng dài 75cm, ống giảm thanh dài 15cm, bình hơi dài 30cm nghi là vũ khí quân dụng.

Tại bản kết luận giám định số 5678 và 5679 ngày 08/08/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng nén hơi, bắn đạn cỡ 5,5mm thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại, khẩu súng còn sử dụng để bắn được.

- 139 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 5,5mm thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng gửi giám định. Giám định viên đã sử dụng 09 viên đạn gửi giám định để bắn thực nghiệm, tiêu hao hết trong quá trình bắn thực nghiệm, không hoàn trả.

Kết quả xác minh tại Cục Quân khí - Tổng Cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Cục Trang bị và Kho vận - Bộ Công an: Không đủ cơ sở để xác định nguồn gốc số vũ khí quân dụng có đặc điểm như trên.

Về nguồn gốc vũ khí quân dụng thu giữ: Khoảng tháng 3/2025, S lên mạng xã hội Facebook hỏi mua thì có một tài khoản nói bán với giá 3.500.000 đồng và hẹn giao dịch ở bến xe Mỹ Đình. Sau đó buổi đêm bị cáo đến bến xe Mỹ Đình giao dịch và trả tiền. Do thời gian đã lâu và vào ban đêm nên không nhớ rõ địa điểm giao dịch.

Ngoài lời khai của Nguyễn Văn S về nguồn gốc vũ khí quân dụng thu giữ trên, Cơ quan điều tra không thu giữ được các tài liệu khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định nguồn gốc, đối tượng đã bán súng, đạn cho Nguyễn Văn S. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ 01 khẩu súng nén hơi, bắn đạn cỡ 5,5mm và 130 viên đạn cỡ 5,5mm còn lại sau giám định để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS:16P5- 2126: S khai nhận mua chiếc xe trên tại một cửa hàng xe máy ở Thành phố Hải Phòng từ năm 2011. Do thời gian đã lâu S không còn lưu giữ thông tin, tài liệu gì về viêc mua bán xe máy trên. S quản lý, sử dụng xe máy từ khi mua về đến nay. Kết quả xác minh về xe mô tô: Chủ sở hữu chiếc xe là Hoàng Thị Minh Ngọc, địa chỉ: 106, Lô K, chung cư Cát Bi, Hải An, Hải Phòng. Xe được đăng ký lần đầu vào ngày 09/12/2010. Do Hoàng Thị Minh Ngọc không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ nội dung liên quan đến quá trình mua bán, chuyển nhượng đối với chiếc xe trên.

Tại bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen BKS: 16P5 – 2126, số khung: RLHJF180X8Y802386, số máy: JF18E-5410681 là số nguyên thủy

Kết quả xác minh tại Phòng cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội: Chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó cần tiếp tục tạm giữ chiếc xe để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 17/CT-VKS- KV11 ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11- Hà Nội duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Viện kiểm sát nhân khu vực 11- Hà Nội đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn S mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mẫu vật bằng kim loại dạng súng tự chế màu đen, trên thân súng có chữ; Airfoce 2305 made in USA, chiều dài súng 120cm, chiều rộng từ 02cm – 26cm, nòng súng dài 75cm, ống giảm thanh dài 15cm, bình hơi dài 30cm và 130 (một trăm ba mươi viên đạn cỡ 5,5mm là vũ khí quân dụng, đề nghị giao cho Bộ Tư lệnh thu đô Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 16P5 – 2126, số khung: RLHJF180X8Y802386, số máy: JF18E-5410681 là phương tiện bị cáo S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hà Nội, Cơ quan An ninh điều tra – Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có liên quan đến vụ án phù hợp với bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Đăng K trong việc đỗ xe nên khoảng 22 giờ 20’ ngày 27/07/2025, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô BKS: 16P5 – 2126 mang theo 01 túi vải chứa 01 khẩu súng nén hơi, bắn đạn 5,5mm và 139 viên đạn cỡ 5,5mm là vũ khí quân dụng đi đến nhà anh Nguyễn Đăng K ở thôn Nam Phú, xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội để nói chuyện. Do gọi điện nhiều lần nhưng anh K không ra nên S lấy khẩu súng, kéo hơi nhưng không lắp đạn hướng đầu súng xuống dưới đường bê tông và bóp cò 02 lần làm súng nổ phịch phịch với ý định dọa anh K. Sau đó S bỏ về, khi đi đến khu vực đường liên xã thôn Nam Phú, xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội thì gặp tổ tuần tra Công an xã Phú Xuyên, sợ bị phát hiện nên S bỏ lại xe mô tô, túi vải chứa 139 viên đạn. S mang theo súng bỏ chạy về nhà cất giấu tại nhà hoang bên cạnh. Đến ngày 28/07/2025, S đến Công an xã Phú Xuyên đầu thú

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Văn S với tội danh tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 mẫu vật bằng kim loại dạng súng tự chế màu đen, trên thân súng có chữ; Airfoce 2305 made in USA, chiều dài súng 120cm, chiều rộng từ 02cm – 26cm, nòng súng dài 75cm, ống giảm thanh dài 15cm, bình hơi dài 30cm và 130 (một trăm ba mươi viên đạn cỡ 5,5mm là vũ khí quân dụng nên cần giao cho Bộ chỉ huy Quân sự thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 16P5 – 2126. S khai nhận mua chiếc xe trên tại một cửa hàng xe máy ở thành phố Hải Phòng từ năm 2011 và sử dụng từ đó đến nay. Cơ quan điều tra xác minh chủ sở hữu chiếc xe là chị Hoàng Thị Minh Ngọc, địa chỉ: 106, Lô K, chung cư Cát Bi, Hải An, Hải Phòng. Xe được đăng ký lần đầu vào ngày 09/12/2010. Do chị Ngọc không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ việc liên quan đến quá trình mua bán, chuyển nhượng đối với chiếc xe trên. Chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tuy nhiên xét thấy chiếc xe trên bị cáo S sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

[7]. Đối với đối tượng đã bán súng cho bị cáo S, S khai thông qua mạng xã hội Facebook, S mua khẩu súng và đạn của đối tượng này nhưng không nhớ tài khoản là gì nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là có căn cứ.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[9]. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố</u>: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Văn S 20** (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/07/2025

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về xử lý vật chứng: Giao cho Bộ Tư lệnh thu đô Hà Nội 01 mẫu vật bằng kim loại dạng súng tự chế màu đen, trên thân súng có chữ ; Airfoce 2305 made in USA, chiều dài súng 120cm, chiều rộng từ 02cm – 26cm, nòng súng dài 75cm, ống giảm thanh dài 15cm, bình hơi dài 30cm và 130 (một trăm ba mươi) viên đạn cỡ 5,5mm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 16P5 – 2126, số khung: RLHJF180X8Y802386, số máy: JF18E-5410681, đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan ANĐT-Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Hà Nội ngày 13/11/2025.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- Cơ quan ANĐT - CATP. Hà Nội
- VKSND khu vực 11- Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu